

Số: 3537 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 103/TTr-STTTT ngày 17/12/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình với các nội dung chủ yếu sau:**

**1. Mục đích và yêu cầu**

**a) Mục đích**

- Đẩy mạnh thực hiện quản lý, quản trị dữ liệu số; kết nối, chia sẻ dữ liệu số; sử dụng, khai thác dữ liệu số trên cơ sở hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh bảo đảm sẵn sàng kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ sử dụng dữ liệu số với các cơ quan nhà nước trung ương, địa phương theo các quy định hiện hành.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức thuộc tỉnh trong công tác quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số; bảo đảm thực hiện cung cấp kết nối và chia sẻ thuận lợi, an toàn dữ liệu số giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân để tạo môi trường công khai, minh bạch cung cấp dữ liệu mở cho người dân và doanh nghiệp.



## b) Yêu cầu

- Dữ liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật trong việc tạo lập, quản lý và sử dụng dữ liệu, đồng thời phải bảo đảm tính cập nhật, chính xác theo quy định của pháp luật và được chia sẻ phục vụ các hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo các quy định hiện hành của pháp luật.

- Dữ liệu chia sẻ phải bảo đảm tính cập nhật, chính xác theo quy định của pháp luật. Dữ liệu chia sẻ giữa các cơ quan nhà nước là không thu phí, trừ trường hợp khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc danh mục được quy định trong Luật Phí và lệ phí.

## 2. Thực trạng quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của tỉnh Thái Bình.

Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước bước đầu được tổ chức thống nhất, một số cơ sở dữ liệu dùng chung đã được phân cấp quản lý theo trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước có dữ liệu để tạo thuận lợi cho việc chia sẻ dùng chung trong toàn tỉnh, cụ thể như sau:

## a) Quản lý dữ liệu, cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước.

- Dữ liệu trong cơ quan nhà nước bước đầu được chuẩn hóa, chuyên đổi, tích hợp để lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh thông qua hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh thực hiện phân cấp quản lý theo trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước; thực hiện kết nối với hệ thống nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh nhằm tạo thuận lợi cho việc chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị và công khai thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan nhà nước phải từng bước tiếp tục được chuẩn hóa, chuyên đổi, tích hợp lên hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để chia sẻ phục vụ các hoạt động của cơ quan nhà nước tuân thủ quy định của pháp luật trong việc tạo lập, quản lý và sử dụng dữ liệu.

- Việc xây dựng và ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu, trong đó có cơ sở dữ liệu dùng chung để sẵn sàng chia sẻ theo hình thức mặc định chưa thực hiện.

## b) Hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu của tỉnh

- Việc xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ, kế hoạch phát triển dữ liệu để thực hiện điều phối, kiểm tra, giám sát và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ, sử dụng chung dữ liệu trong cơ quan nhà nước chưa thực hiện.

- Việc kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu; quản lý chất lượng dữ liệu; tích hợp dữ liệu, phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ hỗ trợ quản lý nhà nước chưa thực hiện.

## c) Hoạt động cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước

- Đã xây dựng phần mềm công khai thông tin để thực hiện công khai minh bạch thông tin theo các quy định hiện hành nhằm góp phần nâng cao chỉ số năng

lực cạnh tranh của tỉnh, hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Một số dữ liệu mở của cơ quan nhà nước đã được công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan có dữ liệu mở.

- Việc xây dựng và công bố danh mục dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu quốc gia; quy định về duy trì việc xây dựng và công bố dữ liệu mở tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến dữ liệu mở chưa thực hiện.

d) Bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Việc đánh giá hiện trạng dữ liệu chuyên ngành đang được lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị để xác định chất lượng dữ liệu, khả năng tích hợp dùng chung trong toàn tỉnh chưa thực hiện.

- Việc xây dựng hệ thống quản lý dịch vụ chia sẻ dữ liệu và công khai thông tin các dịch vụ chia sẻ dữ liệu để bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung trong toàn tỉnh chưa thực hiện.

đ) Hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Bước đầu đã xây dựng và duy trì hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ trong nội bộ của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, Trung ương thông qua hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

- Cơ sở hạ tầng đáp ứng các yêu cầu tối thiểu để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý, truyền tải trên hệ thống của địa phương.

### 3. Nội dung của Kế hoạch

#### a) Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền về vị trí, vai trò, lợi ích và tầm quan trọng của cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh, dữ liệu mở trong xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số.

- Tuyên truyền về lợi ích của việc xây dựng, kết nối chia sẻ dữ liệu số. Thúc đẩy các hoạt động số hóa dữ liệu của các cơ quan nhà nước để từng bước xây dựng và củng cố tài nguyên dữ liệu của tỉnh;

- Tuyên truyền về trách nhiệm của cơ quan nhà nước khi xây dựng cơ sở dữ liệu phải đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan nhà nước khác để khai thác, sử dụng.

- Tuyên truyền lợi ích của việc xây dựng, kết nối chia sẻ dữ liệu số; thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu; xây dựng chiến lược về dữ liệu, đảm bảo chất lượng dữ liệu để xây dựng Chính quyền điện tử bền vững.

b) Quản lý dữ liệu, cơ sở dữ liệu, quản trị dữ liệu dùng chung của tỉnh, bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Thực hiện thu thập dữ liệu, thẩm định để chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

- Ban hành danh mục dữ liệu dùng chung của tỉnh để sẵn sàng chia sẻ theo hình thức mặc định.

- Thực hiện tạo lập dữ liệu chuyên ngành để hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh;

- Phân cấp quản lý, duy trì, cập nhật dữ liệu, quản lý sự thay đổi dữ liệu cho các cơ quan chuyên ngành.

- Thực hiện quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, quản lý chất lượng dữ liệu, khai thác dữ liệu dùng chung theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu của các ngành đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành trong quá trình khai thác dữ liệu được chia sẻ.

- Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của địa phương.

- Tích hợp, phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ hỗ trợ quản lý nhà nước và xây dựng chiến lược phát triển dài hạn của tỉnh.

c) Triển khai, cung cấp dữ liệu mở

- Thực hiện rà soát, xây dựng, ban hành danh mục dữ liệu mở của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai dữ liệu mở; thực hiện mở một số loại dữ liệu sau: Dữ liệu dưới dạng văn bản được thông tin công khai, rộng rãi; dữ liệu thống kê, dữ liệu dùng chung của tỉnh; dữ liệu về quan trắc, dữ liệu IOT đã được thu thập phản ánh về hạ tầng công cộng, các hoạt động công cộng; các dữ liệu chuyên ngành có yêu cầu phải công khai thông tin.

- Xây dựng cơ chế thu thập, tiếp nhận, phân tích thông tin phản hồi của cá nhân, tổ chức về việc sử dụng dữ liệu mở.

- Thực hiện rà soát, sửa đổi danh mục dữ liệu mở (nếu có) theo định kỳ, tối thiểu 6 tháng một lần hoặc theo các quy định hiện hành; dữ liệu mở đã công bố theo danh mục phải được cập nhật hoặc bổ sung (nếu có) trong thời hạn không quá 03 tháng kể từ thời điểm công bố.

- Bảo đảm an toàn, an ninh khi sử dụng dữ liệu mở.

d) Bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Rà soát, tổng hợp, đánh giá hiện trạng dữ liệu chuyên ngành đang được lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị để xác định chất lượng dữ liệu, khả năng tích hợp dùng chung nhằm chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan khác sử dụng.

- Thực hiện chuẩn hóa, chuyển đổi các cơ sở dữ liệu đang triển khai để bảo đảm khả năng tiếp nhận, kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh với cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành Trung ương.

- Khi xây dựng mới các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu yêu cầu phải có hạng mục kết nối, chia sẻ dữ liệu ra bên ngoài để đảm bảo khả năng kiểm soát dữ liệu sau khi xây dựng.

- Xây dựng dịch vụ chia sẻ dữ liệu kèm thông tin mô tả, đăng tải, cập nhật lên hệ thống quản lý dịch vụ chia sẻ dữ liệu theo các quy định hiện hành. Thực hiện duy trì, cập nhật thông tin được đăng tải.

đ) Xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Đảm bảo chỉ rõ thời hạn sử dụng dữ liệu chia sẻ, phương thức chia sẻ dữ liệu; các trường hợp khai thác, sử dụng dữ liệu và phạm vi dữ liệu được khai thác; chỉ rõ dữ liệu, dịch vụ dữ liệu yêu cầu hoặc không yêu cầu tài khoản xác thực khi khai thác dữ liệu; thời gian lưu trữ khi cung cấp dữ liệu và khai thác dữ liệu; quy trình thực hiện, các hoạt động phải tuân thủ và phương án xử lý vi phạm; trách nhiệm, nghĩa vụ khi khai thác, sử dụng dữ liệu theo quy định của pháp luật.

e) Bảo đảm an toàn trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Chủ quản các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý,

truyền tải trên hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Cơ quan khai thác dữ liệu có trách nhiệm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi kết nối, tiếp nhận dữ liệu chia sẻ theo quy định của cơ quan cung cấp dữ liệu và các quy định của pháp luật.

4. Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch: Nguồn vốn đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ; nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân; kinh phí sự nghiệp của các ngành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai Kế hoạch này.  
- Tham mưu xây dựng, ban hành danh mục cơ sở dữ liệu, danh mục dữ liệu mở của tỉnh; thực hiện công bố trên Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hệ thống thông tin khác trên Internet.

- Chủ trì xây dựng và duy trì hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (khi có yêu cầu).

- Chủ trì thực hiện chuẩn hóa, chuyển đổi, tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ tích hợp, chia sẻ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của quốc gia và bộ, ngành Trung ương thông qua hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh và hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (NGSP) của quốc gia.

- Chủ trì xây dựng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu của tỉnh; đăng tải, công bố lên hệ thống quản lý dịch vụ chia sẻ dữ liệu theo các quy định hiện hành. Thực hiện duy trì, cập nhật thông tin đã được đăng tải.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình kết nối, chia sẻ các dữ liệu, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Tham mưu xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh triển khai các nội dung tuyên truyền tại mục 3.1.

- Thực hiện đăng tải các nội dung tuyên truyền của Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trên bảng tin điện tử công cộng của tỉnh.

### **2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Phụ lục 01 của Kế hoạch này và các nhiệm vụ chuẩn hóa, chuyển đổi các cơ sở dữ liệu đã xây dựng để đảm bảo khả năng chia sẻ dữ liệu, thúc đẩy khai thác, sử dụng dữ liệu vào các hoạt động chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

### **3. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Chủ động tham mưu đề xuất triển khai tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Phụ lục 02 của Kế hoạch này nhằm tạo lập các thông điệp dữ liệu, cơ sở dữ liệu sẽ cung cấp phục vụ kết nối, chia sẻ trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Rà soát các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đã triển khai trước đây chưa

đáp ứng được yêu cầu thì xây dựng kế hoạch nâng cấp đảm bảo khả năng kết nối, tiếp nhận, chia sẻ dữ liệu.

- Phối hợp xây dựng dịch vụ chia sẻ dữ liệu chuyên ngành, chủ trì xử lý các yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan khai thác đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã chia sẻ, tích hợp theo các quy định hiện hành.

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phù hợp với chức năng, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị.

- Phổ biến và đăng tải Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Hưng

**PHỤ LỤC 01: DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DÙNG CHUNG CỦA KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN  
NGHỊ ĐỊNH SỐ 47/2020/NĐ-CP NGÀY 09/4/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ, KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU SỐ  
CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH THÁI BÌNH**

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện
<b>1</b>	<b>Công tác thông tin tuyên truyền thực hiện Nghị định</b>					
1.1	Trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên các bảng tin điện tử công cộng	Thực hiện tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên các bảng tin điện tử công cộng	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Nguồn sự nghiệp của các cơ quan
1.2	Trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh	Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh Truyền hình, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã	Nguồn sự nghiệp của các cơ quan
<b>2</b>	<b>Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu của địa phương</b>					
2.1	Xây dựng Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu của địa phương	Danh mục cơ sở dữ liệu của toàn tỉnh để thực hiện chia sẻ, kết nối dùng chung của tỉnh và tích hợp trên Hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	
<b>3</b>	<b>Xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ. Thực hiện công khai quy chế.</b>					
3.1	Xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ.	Thực hiện xây dựng, công khai quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ.	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	
<b>4</b>	<b>Xây dựng danh mục dữ liệu mở và bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu mở</b>					
4.1	Ban hành Danh mục dữ liệu mở của địa phương	Tổng hợp, ban hành Danh mục dữ liệu mở của địa phương	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành	
4.2	Xây dựng ứng dụng và cung cấp Dữ liệu mở (Open Data)	Xây dựng, tạo lập các hệ thống dữ liệu mở (Open data) về: quy hoạch, dự án đầu tư, đấu thầu, chi tiêu ngân sách, khoa học, du lịch, văn hóa....	2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	NS tỉnh và nguồn XHH

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện
4.3	Thực hiện nâng cấp, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu mở	Thực hiện nâng cấp, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu mở đang triển khai để bảo đảm khả năng tiếp nhận, kết nối, chia sẻ dữ liệu mở trong toàn tỉnh	2021-2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước có dữ liệu mở	Nguồn NS tỉnh, XHH nguồn và đề nghị Trung ương hỗ trợ
<b>5</b>	<b>Quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ và khai thác dữ liệu</b>					
5.1	Thực hiện thu thập, thẩm định để chia sẻ dữ liệu tỉnh Thái Bình	Thực hiện kết nối tới các hệ thống CNTT hiện tại để thu thập CSDL chuyên ngành sẵn có, cập nhật biến động; tạo Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; thu thập dữ liệu chuyên ngành, tổng hợp, phân tích tạo lập CSDL liên ngành; Kết nối nền tảng Quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu tập trung.	2021-2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Nguồn NS tỉnh, XHH nguồn và đề nghị Trung ương hỗ trợ
5.2	Tiếp tục chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu chuyên ngành	Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, chuyển đổi các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để tích hợp, chia sẻ và kết nối phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung của tỉnh	2021-2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành	Tiếp tục thực hiện theo Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tại Quyết định 2769/QĐ-UBND
5.3	Phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ hỗ trợ quản lý nhà nước	Dùng AI để phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ hỗ trợ quản lý nhà nước	2023-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành	Nguồn NS tỉnh, XHH nguồn và đề nghị Trung ương hỗ trợ
5.4	Đầu tư bổ sung thiết bị cho Trung tâm THDL	Đầu tư bổ sung thiết bị cho Trung tâm THDL để duy trì hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu	2021-2023	Sở Thông tin và Truyền thông		Nguồn NS tỉnh, XHH



TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện
6	<b>Tổ chức và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu</b>					
6.1	Xây dựng Ứng dụng quản lý khai thác kho dữ liệu	Phát triển ứng dụng tương tác, cơ quan chính quyền với người dân, các cơ quan nhà nước với nhau, nội bộ trong các cơ quan.	Năm 2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Nguồn NS tỉnh, XHH
6.2	Xây dựng, hoàn thiện các dịch vụ chia sẻ	Phát triển các dịch vụ chia sẻ, ứng dụng trên thiết bị di động	2023-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Nguồn NS tỉnh, XHH

**PHỤ LỤC 02: DANH MỤC NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 47/2020/NĐ-CP  
 NGÀY 09/4/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ, KẾT NỐI VÀ CHIA SẼ DỮ LIỆU SỐ SỬ DỤNG NGUỒN SỰ NGHIỆP  
 CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH THÁI BÌNH**

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện
<b>1</b>	<b>Tiếp tục thực hiện tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành</b>					
1.1	Tạo lập dữ liệu ngành Kế hoạch và Đầu tư		2022-2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.2	Tạo lập dữ liệu về An sinh xã hội		2021	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.3	Tạo lập dữ liệu ngành Tư pháp		2021-2022	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.4	Tạo lập dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ		2022-2023	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.5	Tạo lập dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo		2021-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.6	Tạo lập dữ liệu ngành Y tế		2021-2025	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.7	Tiếp tục tạo lập dữ liệu ngành Văn hóa thể thao và Du lịch		2021-2023	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.8	Tạo lập dữ liệu ngành Tài chính		2022-2024	Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.9	Tạo lập dữ liệu ngành Xây dựng		2021-2022	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện
1.10	Tạo lập dữ liệu ngành Công thương		2022-2024	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
1.11	Tạo lập dữ liệu ngành Nông nghiệp và PTNT		2021-2022	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của ngành
2	Kiểm tra, đánh giá, cập nhật, duy trì dữ liệu của các ngành	Định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá cập nhật, duy trì dữ liệu của các ngành	2021-2025	Các ngành có dữ liệu	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của các ngành